

PHẦN 1: ĐỌC – HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Bất kỳ một quan điểm nào cũng có thể thay đổi, điều quan trọng là bạn có “muốn” thay đổi hay không mà thôi. Mọi thứ không bỗng dưng mà có, thái độ cũng vậy. Để có một thái độ sống đúng đắn, trước tiên ta cần hình thành nó, rồi dần dần phát triển lên, biến nó thành tài sản quý giá cho bản thân.

Một số người từ chối việc thay đổi, họ cho rằng “Tôi đã quen sống như thế này từ nhỏ, thay đổi chỉ làm cho cuộc sống thêm rắc rối mà thôi!” hoặc “Cha mẹ sinh mình ra thế nào thì cứ để thế ấy, thay đổi làm gì cho mệt!”. Bạn cần biết rằng, không bao giờ là quá trễ cho một sự thay đổi. Nhờ thay đổi, con người mới có những bước tiến vượt bậc. Không chấp nhận thay đổi, cuộc sống của bạn sẽ trở nên nghèo nàn, thậm chí bạn sẽ gặp những rắc rối lớn. Bạn gọi một cái cây không đâm chồi nảy lộc, không ra hoa kết trái là gì? Đó chẳng phải là “cây chết” hay sao? Con người chúng ta cũng vậy. Cuộc sống sẽ luôn được vận hành tốt nếu ta không ngừng hoàn thiện bản thân.

*Những ai không chịu thay đổi cho phù hợp với biến cố cuộc đời sẽ chẳng thể nào thích nghi **được** với hoàn cảnh. Có thể họ vẫn hiện hữu nhưng trong cuộc sống của họ sẽ bị tách biệt, không bắt nhịp **được** với dòng chảy của mình.*

(Trích *Thái độ quyết định thành công*, Wayne Cordeiro, NXB Tổng hợp TP. HCM, 2016, tr.34)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2: Theo tác giả, vì sao một số người từ chối việc thay đổi?

Câu 3: Theo anh/chị, vì sao tác giả lại viết: *Nhờ thay đổi, con người mới có những bước tiến vượt bậc*?

Câu 4: Anh/Chị có đồng ý với ý kiến: *Sống là phải thay đổi* không? Vì sao?

PHẦN 2: LÀM VĂN (7.0 điểm)**Câu 1 (2.0 điểm)**

Từ ý nghĩa của văn bản trong phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về những điều bản thân thấy cần thay đổi để phù hợp với cuộc sống hiện đại.

Câu 2 (5.0 điểm)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về hình tượng Sông Đà trong đoạn trích sau. Từ đó bình luận ngắn gọn nét độc đáo trong cách miêu tả Sông Đà nói riêng, thiên nhiên Tây Bắc nói chung của nhà văn Nguyễn Tuân.

[...] Tôi có bay tạt ngang qua Sông Đà mấy lần, và thấy đó cũng là thêm cho mình một góc độ nhìn một cách nhìn về con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình. Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hằng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò Sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thần thoại Sơn Tinh Thủy Tinh “Núi cao sông hãy còn dài - Năm năm bão oán đời đời đánh ghen”. Hình như khi mà ta đã quen đọc bản đồ sông núi, thì mỗi lúc ngồi tàu bay trên chiều cao mà nhìn xuống đất nước Tổ quốc bao la, càng thấy quen thuộc với từng nét sông tãi ra trên đại dương đá lở lở bóng mây dưới chân mình. Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã dè chừng con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ.

Con Sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thêm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn cái miếng sáng loé lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đúng thế, nó đầm đầm ẩm ẩm như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dịu dàng đấy, rồi lại bản tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.[...].

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, SGK Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, trang 190,191).

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN CHẤM

PHẦN	CÂU	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên: Nghị luận	0.5
	2	Theo tác giả, một số người từ chối việc thay đổi vì họ cho rằng: “ <i>Tôi đã quen sống như thế này từ nhỏ, thay đổi chỉ làm cho cuộc sống thêm rắc rối mà thôi!</i> ” hoặc “ <i>Cha mẹ sinh mình ra thế nào thì cứ để thế ấy, thay đổi làm gì cho mệt!</i> ”.	0.5
	3	Tác giả viết: <i>Nhờ thay đổi, con người mới có những bước tiến vượt bậc</i> vì: - Khi thay đổi (nhận thức, thái độ, hành động...), con người sẽ cải thiện được sự lạc hậu, cũ kĩ để theo kịp sự phát triển của xã hội, tiếp nhận được những điều mới mẻ từ xã hội, do đó sẽ tạo cơ hội cho con người tạo ra <i>những bước tiến vượt bậc</i> phù hợp với thời đại. - Phải là những thay đổi tích cực mới tạo ra được những <i>bước tiến vượt bậc</i>. - Trong thực tế cuộc sống, nhờ thay đổi nhận thức, thái độ, hành động mà một số người đã thành công và tạo nên <i>những bước tiến vượt bậc</i> cho đất nước, cho nhân loại. - ... (<i>Học sinh có thể lí giải thêm nhưng phải phù hợp, thuyết phục</i>)	1.0
	4	Học sinh bày tỏ được quan điểm của bản thân về ý kiến: <i>Sống là phải thay đổi</i>, có thể: + Đồng tình + Không đồng tình + Vừa đồng tình vừa không đồng tình - Lí giải để bảo vệ ý kiến: Học sinh có thể lí giải theo nhiều cách khác nhau nhưng phải hợp lí, thuyết phục, đảm bảo tính nhân văn.	1.0
II		LÀM VĂN	7.0

1	Từ ý nghĩa của văn bản trong phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về những điều mà bản thân thấy cần thay đổi để phù hợp với cuộc sống hiện đại.	2.0
	<i>a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn, có đủ các phần:</i> Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. <i>b. Xác định đúng các vấn đề nghị luận:</i> Những điều mà bản thân thấy cần thay đổi để phù hợp với cuộc sống hiện đại. <i>c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn:</i> vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ các dẫn chứng, có thể viết đoạn theo định hướng sau: 1. <i>Giải thích:</i> <i>Thay đổi:</i> Thay cái này bằng cái khác, làm cho khác với cái trước đây. 2. <i>Bàn luận:</i> - Nêu được những điều cần thay đổi về nhận thức, thái độ, hành động... của bản thân trước yêu cầu của cuộc sống hiện đại. Những thay đổi đó phải là thay đổi tích cực góp phần hoàn thiện bản thân và thúc đẩy xã hội phát triển. - Thay đổi là một quá trình, thay đổi có thể diễn ra mọi lúc mọi nơi, thay đổi từ những điều bé nhỏ, đến những điều lớn lao. - Phê phán những con người bảo thủ, lạc hậu không bao giờ chịu thay đổi, hoặc những người thay đổi nhưng trái với chuẩn mực xã hội. 3. <i>Bài học liên hệ bản thân:</i> - Cần phải nỗ lực để hoàn thiện bản thân. - Thay đổi nhưng không đánh mất mình, không đánh mất những nét đẹp truyền thống. <i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt <i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.25 0.25 1.0 0.25 0.25
2	Trình bày cảm nhận của anh/chị về hình tượng Sông Đà trong đoạn trích <i>Người lái đò Sông Đà</i> . Từ đó bình luận ngắn gọn nét độc đáo trong cách	5.0

	miêu tả sông Đà nói riêng, thiên nhiên Tây Bắc nói chung của nhà văn Nguyễn Tuân.	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> cảm nhận hình tượng Sông Đà trong đoạn trích, bình luận ngắn gọn nét độc đáo trong cách miêu tả sông Đà nói riêng, thiên nhiên Tây Bắc nói chung của nhà văn Nguyễn Tuân.	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:	
	* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân, bài tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i> , hình tượng Sông Đà trong đoạn trích.	0.5
	* Cảm nhận hình tượng Sông Đà - Từ điểm nhìn trên cao, Sông Đà có vẻ đẹp duyên dáng, mềm mại, yêu kiều. + Dòng chảy của Sông Đà uốn lượn như “<i>cái dây thừng ngoằn ngoèo</i>”. + Sông Đà thướt tha, duyên dáng, đầy nữ tính như mái tóc người thiếu nữ Tây Bắc: <i>Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân....</i> + Sông Đà có sự thay đổi kì diệu màu nước theo mùa, mỗi mùa có một vẻ đẹp riêng: Mùa xuân – “<i>dòng xanh ngọc bích</i>”; mùa thu – “<i>nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ</i>”. - Từ điểm nhìn gần hơn – điểm nhìn của một người đi rừng lâu ngày bắt gặp lại con sông, Sông Đà gọi cảm, Sông Đà “<i>như một cố nhân</i>”. + Sông Đà lung linh, thơ mộng, mang đậm vẻ đẹp Đường Thi. + Sông Đà gọi niềm vui, đem lại cảm giác “<i>đằm đằm ấm ấm như gặp lại cố nhân</i>” cho con người. - Hình tượng Sông Đà được cảm nhận bằng ngôn ngữ tinh tế, giàu chất	2.0

	thơ; câu văn nhịp nhàng; hình ảnh bay bổng, lãng mạn; sử dụng thành công biện pháp tu từ so sánh...tạo những liên tưởng độc đáo thú vị, làm nổi bật vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của dòng sông. <i>(Lưu ý: Phần nghệ thuật phải được lồng vào phần nội dung)</i>	
	* Bình luận ngắn gọn nét độc đáo trong cách miêu tả sông Đà nói riêng, thiên nhiên Tây Bắc nói chung của nhà văn Nguyễn Tuân. - Nhà văn nhìn Sông Đà không chỉ là một dòng sông tự nhiên, vô tri vô giác mà còn là một sinh thể có sự sống, có tâm hồn, tình cảm. Với Nguyễn Tuân, sông Đà nói riêng, thiên nhiên Tây Bắc nói chung cũng là một tác phẩm nghệ thuật vô song của tạo hóa. Vẻ đẹp của Sông Đà hòa quyện vào vẻ đẹp của núi rừng Tây Bắc nên càng trở nên đặc biệt. ... - Cách miêu tả độc đáo này cho thấy Nguyễn Tuân có sự gắn bó sâu nặng, tình yêu mến tha thiết đối với thiên nhiên Tây Bắc, với quê hương đất nước, đồng thời cho thấy được ngòi bút tài hoa, uyên bác, lịch lãm của ông. - ...	1.0
	<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.5